

LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH VHVL - TC95 (SỞ GD-ĐT)

KẾT QUẢ THI MÔN : NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA CNMLN

Ngày thi: 27.05.2015

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BD	SỐ PHÁCH	ĐIỂM	GHI CHÚ
1	Đặng Thị Thúy Ái	1	6	6.5	
2	Lê Thị Hồng Anh	2	7	6.0	
3	Vũ Thị Quỳnh Anh	3	8	6.0	
4	Trần Lê Hải Âu	4	9	6.5	
5	Phạm Xuân Bách	5	10	6.5	
6	Nguyễn Minh Quốc Bảo	6		Nợ môn	
7	Nguyễn Thái Bình	7	11	5.5	
8	Đinh Ngọc Bình	8	12	6.0	
9	Nguyễn Thái Bình	9	13	6.5	
10	Vũ Thị Hồng Châu	10	14	7.0	
11	Nguyễn Hồng Châu	11	15	6.5	
12	Hồ Đặng Hồng Châu	12	16	6.5	
13	Võ Thị Ngọc Châu	13		Nợ môn	
14	Nguyễn Văn Chi	14	17	5.5	
15	Nguyễn Văn Chiến	15	18	5.5	
16	Phạm Thị Kim Cúc	16	19	6.5	
17	Phạm Văn Cường	17	20	6.0	
18	Nguyễn Mạnh Cường	18	21	7.0	
19	Dương Hoàng Danh	19	22	6.0	
20	Nguyễn Thị Thuý Diệu	20	23	6.5	
21	Trần Văn Duy	21	24	6.0	
22	Nguyễn Đại	22	25	6.0	
23	Nguyễn Tấn Đạt	23	26	6.5	
24	Phan Cao Đạt	24	27	6.5	
25	Nguyễn Uy Đức	25	28	6.0	
26	Đỗ Minh Hoàng Đức	26	29	5.5	
27	Nguyễn Xuân Đức	27	30	6.5	

STT	HỌ VÀ TÊN		SỐ BD	SỐ PHÁCH	ĐIỂM	GHI CHÚ
28	Nguyễn Văn	Giang	28	31	6.0	
29	Nguyễn Thị Bùi	Giang	29	32	6.5	
30	Nguyễn Thị Bích	Hà	30	33	6.5	
31	Hồ Lê Thanh	Hà	31	34	6.0	
32	Quản Trọng Thúy	Hải	32	35	6.0	
33	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	33	36	6.0	
34	Lại Thị Ngọc	Hân	34	37	7.0	
35	Trịnh Thị	Hạnh	35	38	6.0	
36	Đặng Thị Thu	Hiền	36	39	6.5	
37	Nguyễn Đức	Hiền	37	40	6.5	
38	Nguyễn Thị	Hiền	38	41	6.5	
39	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	39	42	6.5	
40	Ngô Văn	Hiệp	40	43	6.0	
41	Trần Văn	Hiếu	41	44	6.5	
42	Nguyễn Thị	Hoa	42	45	6.5	
43	Nguyễn Thị Ngọc	Huệ	43		Nợ môn	
44	Huỳnh Việt	Hùng	44	46	6.0	
45	Lê Đình	Hung	45	47	7.0	
46	Trần Quốc	Huy	46	48	6.0	
47	Dương Phụng	Khánh	47	49	7.0	
48	Lê Đăng	Khoa	48		Nợ môn	
49	Lê Trung	Kiên	49	50	6.0	
50	Nguyễn Thị Ngọc	Kiều	50	51	6.0	
51	Nguyễn Thanh	Lâm	51	52	5.5	
52	Nguyễn Văn	Lâm	52	53	5.5	
53	Huỳnh Thùy Thùy	Lan	53	54	7.5	
54	Võ Thị Hồng	Lan	54	55	7.0	
55	Tạ Thị Diệu	Lê	55	56	7.0	
56	Dương Xuân	Linh	56	57	6.0	
57	Nguyễn Thị Hà	Linh	57	58	6.5	
58	Nguyễn Thị Khánh	Ly	58	59	6.5	

STT	HỌ VÀ TÊN		SỐ BD	SỐ PHÁCH	ĐIỂM	GHI CHÚ
59	Nguyễn Hoàng Diễm	Ly	59	60	6.0	
60	Lê Thanh	Mai	60	61	7.0	
61	Trương Ngọc	Minh	61	62	6.5	
62	Đặng Hoàng	Minh	62	63	7.0	
63	Nguyễn Khoa Hồng	Minh	63	64	6.5	
64	Đinh Hồng	Minh	64	65	6.5	
65	Đặng Thị Nhật	Minh	65	66	6.0	
66	Mai Thành	Nam	66	67	7.0	
67	Trần Thị Ngọc	Nga	67	68	7.0	
68	Phạm Minh	Nghĩa	68	69	6.0	
69	Lê Trọng	Nghĩa	69	70	6.5	
70	Phạm Văn	Nghĩa	70	71	6.5	
71	Nguyễn Thị Ngọc	Nghĩa	71	72	6.0	
72	Nguyễn Chí	Nhân	72	73	7.0	
73	Lưu Trọng	Nhiệm	73	74	6.5	
74	Lê Thị Cẩm	Nhung	74	75	7.0	
75	Lê Quang	Ninh	75	76	7.0	
76	Nguyễn Cao	Phong	76	77	7.0	
77	Nguyễn Thị Lệ	Phú	77	78	7.0	
78	Hoàng Công	Phú	78		Nợ môn	
79	Nguyễn Lê Thanh	Phương	79	79	7.0	
80	Nguyễn Ngọc	Phương	80	80	7.0	
81	Trương Lê Ngọc	Phương	81	81	7.0	
82	Đinh Lan	Phương	82	82	7.5	
83	Nguyễn Thị Thu	Phương	83	83	6.0	
84	Đương Anh	Quảng	84	84	6.5	
85	Nguyễn Tấn	Quế	85		Nợ môn	
86	Phan Thị Diệp	Quỳnh	86	85	6.5	
87	Trần Thu	Quỳnh	87	86	6.0	
88	Hồ Văn	Sĩ	88	87	6.5	
89	Trần Thanh	Son	89	88	7.0	

STT	HỌ VÀ TÊN		SỐ BD	SỐ PHÁCH	ĐIỂM	GHI CHÚ
90	Đoàn Khắc	Sỹ	90	89	7.0	
91	Lê Diên	Tâm	91	90	7.0	
92	Lê Thị Kim	Thanh	92	91	6.5	
93	Nguyễn Duy	Thành	93	92	7.0	
94	Nguyễn Vĩnh	Thành	94		Nợ môn	
95	Nguyễn Thị	Thảo	95	93	6.5	
96	Võ Văn	Thảo	96	94	6.0	
97	Nguyễn Thị	Thìn	97	95	6.5	
98	Võ Đắc	Thịnh	98	96	6.0	
99	Đỗ Thị	Thom	99	97	6.5	
100	Đoàn Thị	Thu	100	98	6.5	
101	Ngô Minh Anh	Thư	101		Thi sau	
102	Nguyễn Văn	Thư	102	99	6.5	
103	Tăng Thị Thanh	Thúy	103	100	7.0	
104	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	104	101	7.0	
105	Nguyễn Thị Bích	Thùy	105	102	7.0	
106	Lê Thị Thanh	Thùy	106		Nợ môn	
107	Nguyễn Văn Gia	Thụy	107	103	7.0	
108	Bùi Thị	Tĩnh	108	104	7.5	
109	Bùi Anh	Tôn	109		Vắng (P)	
110	Lê Thị Thụy	Trâm	110	105	6.5	
111	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	111	106	6.0	
112	Lại Tổ	Trân	112	107	7.0	
113	Trương Việt Khánh	Trang	113	108	7.0	
114	Đỗ Vũ Ngọc	Trung	114	109	6.5	
115	Hồ Quang	Trưởng	115	110	6.5	
116	Nguyễn Ngọc	Tuấn	116	111	5.5	
117	Lương Cao Thúy	Uyên	117	112	6.0	
118	Đỗ Thị Bích	Vân	118	113	7.0	
119	Mai Tuyết	Vân	119	114	7.0	
120	Lê Ngọc	Việt	120	115	6.5	

STT	HỌ VÀ TÊN		SỐ BD	SỐ PHÁCH	ĐIỂM	GHI CHÚ
121	Đỗ Tuấn	Việt	121	1	6.5	
122	Lưu Đình	Vinh	122		Thi sau	
123	Huỳnh Đức	Vĩnh	123	2	6.0	
124	Lê Hoàng	Vũ	124	3	7.0	
125	Phan Thị Hồng	Yên	125	4	7.0	
126	Nguyễn Thị	Yên	126	5	6.0	

Tổng số bài thi : 115

Người vào điểm :



Nguyễn Tất Trung Kiên

Người dò điểm :



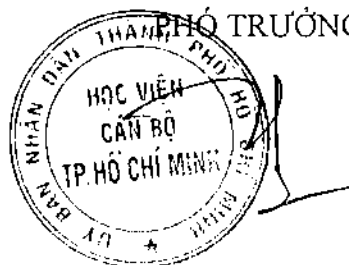
Lê Thị Thủy Ngân

Ngày 02 tháng 07 năm 2015

TL. GIÁM ĐỐC

KT. TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Trần Anh Tuấn